

Bản án số: 59/2019/HS-PT
Ngày 25 tháng 10 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Duy Luân

2. Bà Lương Hải Yến

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2019/HSPT ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Bá T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

1. ***Bị cáo có kháng cáo:*** Nguyễn Bá T, sinh ngày 21 tháng 11 năm 1997 tại Thái Bình; nơi cư trú: thôn H, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Tr, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1963; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. ***Bị hại:*** Anh Quách Văn Đ, sinh năm 1973 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Quách Văn C, sinh năm 1943 (bố anh Đ)

- Bà Đinh Thị T, sinh năm 1945 (mẹ anh Đ)

- Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1977 (vợ anh Đ)

- Cháu Quách Thu H, sinh năm 2001 (con anh Đ)

Đều ở địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình

- Cháu Quách Ngọc Đ1, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Chị M có mặt; ông C, bà T vắng mặt; cháu H, cháu Đ1 Tòa án không triệu tập).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Cháu Quách Thu T, sinh năm 2005; cháu Quách Duy H, sinh năm 2007; chị Bùi Thị T1, sinh năm 2001 không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/10/2018, Nguyễn Bá T điều khiển xe mô tô 17B4 - 412.14 (không có giấy phép lái xe), ngồi sau xe là chị Bùi Thị T1 đi từ thôn Hiến Nạp, xã Minh Khai ra đường ĐT454. Khi đang lưu thông trên đường thuộc khu vực thôn Hiến Nạp thì T phát hiện phía trước có anh Quách Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90H2 – 2518 đi ngược chiều. Lúc này T thấy anh Đ đánh lái sang phần đường bên trái theo chiều đi của anh Đ nên T đã đánh lái sang phía trái theo chiều đi của mình để tránh anh Đ thì anh Đ lại điều khiển xe đi từ bên trái sang bên phải theo chiều đi của anh Đ nên phần đầu xe của anh Đ đã va chạm vào đuôi xe bên phải của T. Hậu quả làm 02 xe ngã ra đường, anh Đ bị thương ở vùng đầu, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đến 09 giờ 30 phút ngày 01/11/2018 anh Đ chết.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 157/PY-PC09 ngày 05/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận nguyên nhân chết của anh Quách Văn Đ: “Đa chấn thương vùng đầu và tay, chân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng thái dương trái, chảy máu dưới nhện trong rãnh cuộn não bán cầu phải, tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, dập – tụ máu thùy trán thái dương phải, tụ máu não thất IV. Nạn nhân chết do chấn thương sọ não”.

Bản án sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/7/2019, bị cáo Nguyễn Bá T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nhận tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Nguyễn Bá T hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Bị cáo T trình bày tranh luận và nói lời sau cùng: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo đã đúng người, đúng tội, bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tự cải tạo, lao động giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Bá T: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/10/2018, bị cáo T không có giấy phép lái xe nhưng lại điều khiển xe mô tô 17B4 - 412.14 tham gia giao thông, khi gặp tình huống cần phải xử lý tránh người đi ngược chiều, bị cáo không giảm tốc độ và cho xe đi về chiều bên phải theo chiều xe chạy của mình mà lại tránh sang phần đường bên trái nên đã gây tai nạn giao thông đối với xe mô tô của anh Đ, hậu quả làm anh Đ chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Bá T về tội

“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo T thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra hậu quả nghiêm trọng thiệt hại về tính mạng. Bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, tuổi đời của bị cáo còn quá trẻ, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cho bị cáo một cơ hội để tự cải tạo, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng: giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Nguyễn Bá T hưởng án treo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T: Sửa bản án sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Bá T. Cụ thể:

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 2 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 25/10/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Bá T cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Bá T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 25/10/2019

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA h. Hưng Hà;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà